

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 13/03/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Chấn;

2- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G- Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Vượng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 13 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS, ngày 23/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST - HS, ngày 23/02/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc A**; (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1984; tại: V; giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã L, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc Th, sinh năm 1940 (Đã chết) và con bà: Dương Thị Kh, sinh năm 1945; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 04; vợ: Vũ Thị K, sinh năm 1991; con: Có 01 con, sinh năm 2012; danh chỉ bản số 0492, lập ngày 29/11/2022 tại Công an huyện G, thành phố Hà Nội; nhân thân: tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ và tạm giam từ ngày 21/11/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP. Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa) .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/11/2022, Phạm Ngọc A điều khiển xe mô tô đi từ X, C, Hà Nội đi sang khu vực B, G, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Khi A đi đến khu vực gần trung tâm văn hóa xã B, A mua ma túy của 01 người nam thanh niên đi xe máy không rõ nhân thân đứng ở đường được 01 gói nilong màu trắng, bên trong có 02 gói giấy màu trắng chứa ma túy loại Heroine với giá 170.000 đồng. A cầm ma túy ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy đi về, đến ngõ 136 B, xã B, huyện G, thành phố Hà Nội thì bị Công an xã B, huyện G, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Phạm Ngọc A: - 02 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng; - 01 chiếc xe mô tô BKS 36M8-5478, số máy 6639962, số khung 821936 màu đỏ đen xám, đã qua sử dụng; - 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng (BL 06, 64, 67).

Tại Bản kết luận giám định số 8024/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng **0,134 gam** (BL 12).

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện G, Phạm Ngọc A đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSGL, ngày 15/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã quyết định truy tố bị cáo Phạm Ngọc A ra trước Tòa án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Phạm Ngọc A đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép 0,134 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân ma túy là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 26/CT-VKSGL, ngày 15/02/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Ngọc A mức án phạt tù từ 13 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên: - Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên PC-09 CATP. Hà Nội, Phạm Ngọc A, cán bộ công an thị trấn Y. Bên trong 02 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,113 gam. (Đã trừ trích mẫu 0,021 gam); - Trả lại tài sản cho bị cáo: 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng.

Bị cáo Phạm Ngọc A sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,134 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc A: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định, Lời khai người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11 giờ 30 phút

ngày 21/11/2022, Phạm Ngọc A điều khiển xe mô tô đi từ X, C, Hà Nội đi sang khu vực B, G, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Khi A đi đến khu vực gần trung tâm văn hóa xã B, A mua ma túy của một nam thanh niên đi xe máy không rõ nhân thân đứng ở đường được 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 02 gói giấy màu trắng chứa ma túy loại Heroine với giá 170.000 đồng. A cầm ma túy ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy đi về, đến ngõ 136 B, xã B, huyện G, thành phố Hà Nội thì bị Công an xã B, huyện G, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Phạm Ngọc A: - 02 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng; - 01 chiếc xe mô tô BKS 36M8-5478, số máy 6639962, số khung 821936 màu đỏ đen xám, đã qua sử dụng; - 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng.

[4]. Tại Bản kết luận giám định số 8024/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng **0,134 gam**.

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 21/11/2022, tại đường B, xã B, G, Hà Nội, Phạm Ngọc A đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,134 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an xã B, huyện G, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Ngọc A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đa giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, truy tố bị cáo Phạm Ngọc A ra trước Tòa án theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đa giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người

trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 21/11/2022 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,134 gam để bị cáo sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Bị cáo là người có trình độ văn hóa chưa học hết lớp 12 nên hiểu biết có phần hạn chế. Vì vậy, bị cáo A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên PC-09 CATP. Hà Nội, Phạm Ngọc A, cán bộ công an thị trấn Y. Bên trong 02 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,113 gam. (Đã trừ trích mẫu 0,021 gam). Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và liên quan đến tội phạm nên cần thiết tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng là điện thoại của bị cáo A mua bằng tiền lao động mà có, dùng để sử dụng sinh hoạt hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần thiết trả lại cho bị cáo;

- Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 36M8-5478, số máy 6639962, số khung 821936 màu đỏ đen xám, đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Ngọc A, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của anh Lê Đình D (SN 1988) ở Phúc Lộc 1, Thiệu Tiên, Thiệu Hóa, Thanh Hóa (là chủ thuê A làm công), xe

không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Bị cáo A mượn xe máy của anh D nói đi có việc, anh D không biết về việc A sử dụng xe máy đi mua ma túy về sử dụng. Ngày 06/12/2022, Cơ quan điều tra, Công an huyện G đã ra quyết định trao trả lại chiếc xe trên cho anh Lê Đình D là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án: - Đối với đối tượng bán ma túy cho A, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G đã xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân nên không có căn cứ xử lý.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Ngọc A** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Phạm Ngọc A 15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Ngọc A.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên PC-09 CATP. Hà Nội, Phạm Ngọc A, cán bộ công an thị trấn Y. Bên trong 02 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,113 gam. (Đã trừ trích mẫu 0,021 gam);

- Trả lại tài sản cho bị cáo: 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng;

(Số vật chứng, tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 20/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, Thành phố Hà Nội).

4. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Phạm Ngọc A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
 - Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
 - Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
 - UBND xã L, huyện L, tỉnh V.
- (Thay cho thông báo kết quả xét xử)*
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
 - Công an, VKSND huyện G;
 - THADS huyện G;
 - Lưu: hồ sơ vụ án; Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thành Nam